

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: 80/2017/HSST
Ngày 28/7/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung

Các hội thẩm nhân dân: ông Trần Kim Thành và ông Đào Xuân Nhi

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Cán bộ tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài*** tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2017 tại trụ sở Ủy ban nhân ban phường Tân Bình, thị xã Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 13/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô T**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 15/6/1994; tại BP; HKTT: thôn PH, xã PR, huyện PR, tỉnh BP; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Ngô T, sinh năm 1966 và bà Trần KD, sinh năm 1969; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 25/02/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng xử phạt 12 tháng tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: anh Trần T, sinh năm 1988 (vắng)

Trú tại: xã TT, phường TX, thị xã ĐX, BP

Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn H, sinh năm 1982 (vắng)

Trú tại: xã TT, phường TX, thị xã ĐX, BP

2/ Anh Dương Minh Quý (vắng)

Trú tại: xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh BP

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/4/2017 khi đang đi bộ trên đường Lê Quý Đôn, phường TX, thị xã ĐX, tỉnh BP thì T nhìn thấy trong cửa hàng bán điện thoại hiệu: “TN” có hai chiếc điện

thoại di động hiệu Iphone, màu trắng để trên bàn, cửa tiệm lại không có người trông coi nên T nảy sinh ý định lấy trộm. T liền bước vào cửa tiệm dùng hai tay lấy hai điện thoại trên bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Sau đó, T đi bộ ra khu vực Tượng đài CT thuộc phường TP, thị xã ĐX xin đi nhờ xe đến khu vực xã TT, thị xã ĐX rồi vào tiệm điện thoại hiệu: “NH” bán cho anh Nguyễn H một chiếc điện thoại hiệu Iphone 5, loại 16GB, màu trắng mà T vừa lấy trộm được với giá 350.000đồng. Chiếc điện thoại còn lại có đặc điểm là Iphone 6S, loại 16GB, màu trắng đến khoảng 12 giờ cùng ngày T đến tiệm điện thoại MQ ở đường Phú Riêng Đỏ, phường TB, thị xã ĐX bán cho anh DMQ với giá 1.000.000đồng. Số tiền bán điện thoại được T sử dụng 100.000đồng đến khu vực Cầu Rạt thuộc xã TP, huyện ĐP, tỉnh BP để mua ma túy của một người đàn ông chưa rõ nhân thân, lai lịch về sử dụng, số tiền còn lại T đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị mất hai điện thoại di động, anh T làm đơn trình báo Công an và nộp kèm theo một thẻ nhớ loại 08GB, nhãn hiệu Sandisk có ghi hình bị mất trộm điện thoại vào ngày 20/4/2017.

Ngày 28/4/2017 Ngô T đến công an thị xã Đồng Xoài đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại biên bản định giá số 32/BBĐG và kết luận định giá số 32/KLĐG ngày 28/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận:

Một điện thoại di động hiệu Apple Iphone 5 16GB, màu trắng, đã qua sử dụng và còn hoạt động bình thường có trị giá 2.000.000đồng

Một điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6S 16GB, đã qua sử dụng và đang hoạt động bình thường trị giá 6.000.000đồng.

Tổng cộng: 8.000.000đồng (Tám triệu đồng)

Tại bản cáo trạng số 72/CTr – VKS ngày 12/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài đã truy tố Ngô T về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số 72/CTr – VKS ngày 12/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài đã truy tố.

[1] Xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản về việc người phạm tội ra tự thú, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng của vụ án đã thu giữ được cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Để có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nên khi nhìn thấy hai chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 5 và 6 để trên bàn trong tiệm bán điện thoại TN, bị cáo đã nảy sinh ngay ý định và thực hiện liền hành vi lén lút lấy trộm hai chiếc điện thoại trên. Sau đó bị cáo đến tiệm NH xã TT, thị xã ĐX bán chiếc điện thoại Iphone 5 cho anh Nguyễn H với giá 350.000đồng và đến tiệm MQ

thuộc phường TB bán cho anh Dương Q chiếc điện thoại Iphone 6 với giá 1.000.000đồng. Tổng giá trị số tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là 8.000.000đồng. Do vậy, bị cáo bị truy tố và xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, làm mất trật tự an tại địa phương, gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng xử phạt 12 tháng tù về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, do vậy, bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và phải chịu trách nhiệm hình sự, lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù phải biết ăn năn hối cải để trở thành công dân tốt song, bị cáo không những không làm được điều đó mà còn sử dụng ma túy trái phép và lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, không ăn năn hối cải nên cần xử bị cáo mức án thật nghiêm theo khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự với tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự để răn đe, giáo dục bị cáo và làm tốt công tác phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú; thành khẩn khai báo; tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 8.000.000đồng đã được thu hồi trả lại cho người bị hại cho bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[2] Đối với Nguyễn H và Dương Q là người mua điện thoại di động hiệu Apple Iphone, màu trắng nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không đặt ra vấn đề xử lý trong vụ án này.

Đối với hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy đang được cơ quan điều tra làm rõ nên không đặt ra xử lý trong vụ án này

[3] Vật chứng của vụ án:

Hai chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone, màu trắng đã được trả lại cho anh Trần T nên không đặt ra giải quyết lại.

[4] Về dân sự:

Người bị hại anh T mặc dù đã được nhận lại tài sản song phải bỏ ra số tiền 1.000.000đồng để chuộc lại điện thoại từ anh Q, anh H tự nguyện giao trả lại điện thoại. Tại phiên tòa anh T, anh H vắng mặt song tại các biên bản lấy lời khai anh T, anh H có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho anh T số tiền 1.000.000đồng và anh H số tiền 350.000đồng. Xét yêu cầu của anh T, anh H là hợp lý và có căn cứ, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý hoàn trả cho anh T số tiền 1.000.000đồng, cho anh H số tiền 350.000đồng do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:*

Tuyên bố bị cáo Ngô T phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

2. *Về hình phạt:*

*Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 45, 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2017.

3. *Về dân sự:* Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự và điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh Trần T số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) và anh Nguyễn H số tiền 350.000đ (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*)

4. *Về án phí:* Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T, anh Q và anh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;
- CA thị xã Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHAN THỊ MỸ DUNG